



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

(Trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024)

**KẾT QUẢ KINH DOANH CỦA CÔNG TY, KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA
HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, TỔNG GIÁM ĐỐC; KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN NĂM 2023,
PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP EVN Quốc Tế

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần EVN Quốc tế (EVNI/Công ty) và Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC;

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về tình hình hoạt động, kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát (BKS) năm 2023 và phương hướng nhiệm vụ năm 2024, cụ thể như sau:

I. THÔNG TIN CHUNG VỀ EVNI

- EVNI hoạt động theo mô hình công ty cổ phần thành lập tại Việt Nam, có tư cách pháp nhân phù hợp với pháp luật hiện hành của Việt Nam, thực hiện đầu tư các dự án năng lượng tại nước ngoài là Campuchia và Lào. Đối với mỗi dự án, EVNI tham gia góp vốn cùng các đối tác trong và ngoài nước, để trực tiếp thực hiện đầu tư và điều hành dự án.

- Cổ phiếu của EVNI đang được giao dịch trên sàn giao dịch Upcom (Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội), mã chứng khoán là EIC.

- Thành phần Ban Kiểm soát¹:

STT	Họ và tên	Chức danh	Đơn vị công tác
1	Đỗ Quang Minh	Trưởng Ban	Tổng công ty Phát điện 1
2	Vũ Hương Trà	Thành viên BKS	Ngân hàng TMCP An Bình
3	Nguyễn Thị Huyền	Thành viên BKS	Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại

- Tổng số CBNV Công ty đến 31/12/2023 là 32 người (tương đương năm 2022). Thu nhập bình quân năm 2023 đạt 18,9 triệu đồng/tháng.

¹ 03 thành viên Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ kiểm nhiệm, không có thành viên chuyên trách

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 CỦA BKS

1. Đánh giá chung:

BKS đã phối hợp tốt với Hội đồng quản trị (HĐQT), TGD và đảm bảo nguyên tắc độc lập của mình trong việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao, trong công tác kiểm tra, giám sát và trong việc quản lý vốn chủ sở hữu.

HĐQT, TGD phối hợp, hỗ trợ BKS thực hiện nhiệm vụ, mời BKS tham gia các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp giao ban sản xuất định kỳ hàng tháng; cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động của EVNI.

BKS đã thông báo cho HĐQT, TGD về kế hoạch kiểm soát năm 2023, các đợt kiểm soát để phối hợp. Báo cáo kết quả của từng đợt kiểm soát được gửi tới HĐQT và TGD.

Năm 2023, BKS đã thực hiện đầy đủ Kế hoạch công tác với tinh thần làm việc trung thực, cẩn trọng, khách quan, vì lợi ích của EVNI và các cổ đông, tuân thủ đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của BKS.

Ngoài các đợt làm việc của Ban kiểm soát theo định kỳ, BKS đã tham gia các cuộc họp của HĐQT, xem xét tài liệu, đóng góp ý kiến vào các vấn đề HĐQT đưa ra bàn bạc.

2. Kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động của EVNI năm 2023

Theo kế hoạch hoạt động năm 2023, Ban kiểm soát đã thực hiện 02 đợt kiểm soát trực tiếp và đã đưa ra một số khuyến nghị sau:

- Thống nhất với ý kiến nhấn mạnh của Kiểm toán AAC đối với BCTC bán niên và cả năm 2023.

- Đề nghị Công ty tiếp tục thực hiện rà soát các quy chế quản lý nội bộ để bổ sung, hiệu chỉnh phù hợp với hệ thống quy văn bản quy phạm pháp luật mới ban hành, trong đó có Quy chế đấu thầu theo Luật Đấu thầu ban hành năm 2023 (có hiệu lực từ 01/01/2024) và các văn bản hướng dẫn có liên quan.

- Đề nghị Công ty tiếp tục làm việc, đôn đốc khách hàng để có kế hoạch, phương án thu hồi các khoản nợ quá hạn (bao gồm cả các khoản nợ quá hạn đã trích lập dự phòng).

3. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của BKS và các kiểm soát viên:

Trong kỳ báo cáo BKS đã thực hiện đầy đủ các chức năng nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát, một số kết quả cụ thể như sau:

- Hoàn thành kế hoạch kiểm soát năm 2023.

- Hoàn thành các báo cáo theo quy định: (i) Báo cáo thẩm tra BCTC bán niên và cả năm 2023; (ii) Báo cáo trình ĐHCĐ tại kỳ đại hội thường niên năm 2024.

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp định kỳ của HĐQT.

- BKS thường xuyên theo dõi, giám sát và cập nhật kịp thời danh sách cổ động lớn đồng thời rà soát giám sát việc ký kết các hợp đồng với người có liên quan theo đúng quy định của pháp luật.

- Các thành viên BKS đã hoàn thành tốt chức trách nhiệm vụ được giao, cùng tham gia thảo luận và biểu quyết thống nhất, thông qua các vấn đề, nội dung thuộc chức năng nhiệm vụ của BKS. Thống kê chương trình làm việc của BKS:

TT	Kiểm soát viên	Số chương trình kiểm soát tham gia	Tỷ lệ tham dự
1	Đỗ Quang Minh	02/02	100%
2	Vũ Hương Trà	02/02	100%
3	Nguyễn Thị Huyền	02/02	100%

4. Phối hợp giữa BKS với HĐQT và Ban điều hành

BKS đã có sự phối hợp tốt với HĐQT và Ban Điều hành, cụ thể như sau:

- BKS đã được: (i) Mời tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT, họp kết luận kiểm toán BCTC năm 2023; (ii) Được tham gia ý kiến về tất cả các vấn đề liên quan đến công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban điều hành.

- BKS nhận được các tài liệu, thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Công ty (về quyền được cung cấp thông tin của BKS): Các Phiếu lấy ý kiến, tờ trình HĐQT, các Biên bản họp, nghị quyết, quyết định của HĐQT Công ty, các báo cáo/thông tin liên quan đến hoạt động của Công ty đều được cung cấp cho BKS cùng thời điểm và theo phương thức như đối với HĐQT.

5. Kết quả giám sát hoạt động của HĐQT:

- HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023, với các thủ tục có liên quan đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của UBCK Nhà nước và các quy định tại Điều lệ Công ty, quy định về quản trị Doanh nghiệp.

- Năm 2023, HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp định kỳ, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên HĐQT; ban hành 15 Nghị quyết và 08 Quyết định đề TGD và các thành viên Ban điều hành triển khai thực hiện nhiệm vụ SXKD năm 2023.

- Các cuộc họp HĐQT đã được triệu tập và thực hiện theo các trình tự, thủ tục quy định tại Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty. Các phiên họp HĐQT đều mời BKS tham dự. Thông báo mời họp, hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các Thành viên HĐQT, BKS dự họp để tham khảo, nghiên cứu theo quy định. Các nội dung cuộc họp được các Thành viên HĐQT trao đổi, thảo luận, bàn bạc công khai, dân chủ, thẳng thắn và đánh giá đầy đủ, cân trọng để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.

- Các quyết định của HĐQT tại các cuộc họp phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế quản trị nội bộ Công ty, Nghị quyết ĐHĐCĐ và phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được thông qua. Biên bản các cuộc họp HĐQT đã được lập đầy đủ, có chữ ký của các Thành viên HĐQT tham gia dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định pháp luật

- Các thành viên HĐQT, BKS được thông tin đầy đủ thông qua văn bản, email hoặc điện thoại, kịp thời các hoạt động của Công ty.

- HĐQT đã điều hành linh hoạt, bám sát các hoạt động của Ban điều hành, cụ thể hoá triển khai có hiệu quả theo nội dung các nghị quyết đảm bảo lợi ích của Công ty và của các cổ đông. Trong năm 2023, HĐQT đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty như sau:

+ Thông qua quỹ tiền lương, thù lao thực hiện năm 2023.

+ Tạm phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2024.

- + Thông qua quyết toán dự án sửa chữa trụ sở nhà làm việc của EVNI.
- + Chi trả cổ tức cho cổ đông.
- + Thông qua và bổ nhiệm lại cán bộ giữa chức vụ Kế toán trưởng.

6. Kết quả giám sát hoạt động của TGD:

TGD đã phối hợp với Ban điều hành Công ty đề ra những mục tiêu và các giải pháp trọng tâm để thực hiện kế hoạch năm 2023 đảm bảo hoạt động kinh doanh, tư vấn giám sát an toàn và kinh tế trên nguyên tắc bảo toàn và hiệu quả, cụ thể:

6.1. Công tác quản lý dự án:

- Dự án thủy điện Hạ Sê San 2 (HLSS2): Năm 2023, HLSS2 đã thực hiện việc phân phối lợi nhuận cho EVNI từ nguồn lợi nhuận chưa phân phối năm 2022 với giá trị là 2 triệu USD (Sau khi trừ thuế phí, giá trị thực nhận là 1,72 triệu USD – tương đương 40,7 tỷ đồng). Đến nay, tổng giá trị cổ tức EVNI nhận được từ dự án lũy kế là 355,89 tỷ đồng (sau khi trừ thuế phí), tương ứng 153,97% giá trị vốn góp của EVNI đã đầu tư tại dự án (231,146 tỷ đồng).

- Dự án thủy điện Hạ Sê San 1/Se San 5; Sê Kông và Nậm Mô 1: Tiếp tục tìm kiếm đối tác để chuyển giao dự án hoặc góp vốn đầu tư tương tự dự án Hạ Sê San 2.

6.2. Công tác tư vấn giám sát:

Năm 2023, EVNI thực hiện 30 hợp đồng (26 hợp đồng chuyển tiếp từ các năm trước và 04 hợp đồng ký mới) với giá trị 17,4 tỷ đồng, kết quả đến 31/12/2023:

- Về tiến độ thực hiện: (i) Đã hoàn thành 19 hợp đồng với giá trị thực hiện 5,36 tỷ đồng; (ii) Thực hiện dở dang 11 hợp đồng với giá trị thực hiện 12,21 tỷ đồng.
- Về doanh thu: Đạt 7,12 tỷ đồng (tương ứng 70% kế hoạch năm 2023).

6.3. Công tác tài chính:

- Công tác lập, kiểm toán và công bố các báo cáo tài chính quý, 6 tháng, năm được thực hiện theo đúng quy định.

- Công ty quản lý và cân đối dòng tiền đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như chi trả cổ tức cho các cổ đông.

- Công ty tích cực làm việc, đôn đốc các Chủ đầu tư thanh toán công nợ và đã thu hồi (bao gồm khoản tạm ứng) được 9,4 tỷ đồng (số dư công nợ đầu năm là 8,76 tỷ đồng, số dư công nợ còn lại đến 31/12/2023 là 6,58 tỷ đồng bao gồm giá trị giữ lại 5% chờ phê duyệt quyết toán là 1 tỷ đồng)

6.4. Kết quả thực hiện các kiến nghị của BKS: TGD và Ban điều hành đã nghiêm túc tiếp thu và triển khai các kiến nghị.

6.5. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Hoạt động năm 2023 trên cơ sở kế hoạch doanh thu, chi phí đã được ĐHĐCĐ thông qua và được HĐQT điều chỉnh căn cứ vào kết quả chi cổ tức bằng tiền từ HLSS2, bảo toàn vốn cổ đông và lợi nhuận để lại, các chỉ tiêu kế hoạch và kế hoạch điều chỉnh năm 2023². Một số kết quả chính: (i) Tổng doanh thu: 65,85 tỷ đồng (đạt 100,03% kế hoạch); Nộp ngân sách nhà nước: 2,23 tỷ đồng; Lợi nhuận trước thuế: 43,23 tỷ đồng

² Kế hoạch năm 2023 điều chỉnh được Hội đồng quản trị EVNI thông qua tại Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT ngày 13/3/2024

(đạt 107% kế hoạch); Tỷ lệ cổ tức (dự kiến): 10%.

TT	NỘI DUNG	Thực hiện năm 2023 (đồng)	Kế hoạch năm 2023 (đồng)	Kế hoạch năm 2023 điều chỉnh (đồng)	Tỷ lệ % thực hiện so kế hoạch điều chỉnh
A	Tổng nguồn thu	65.851.212	135.369.333	65.828.528	100,03%
A.1	Doanh thu hoạt động trực tiếp từ Công ty	18.476.017	18.619.333	18.453.333	100,12%
1	Doanh thu từ hoạt động đầu tư, tài chính, cho thuê đất và văn phòng Công ty	11.352.732	8.381.000	8.215.000	138,2%
2	Doanh thu từ hoạt động Tư vấn (QLDA, Giám sát...)	7.123.285	10.238.333	10.238.333	69,57%
A.2	Doanh thu từ Dự án Thủy điện Hạ Sê San 2	47.375.195	117.459.000	47.375.195	100%
B	Tổng chi phí hoạt động	22.620.922	35.165.296	25.422.696	88,98%
B.1	Chi phí hoạt động, duy trì và quản lý dự án các dự án	9.978.035	10.117.296	10.117.296	98,62%
1	Chi phí hoạt động, duy trì và QLDA các dự án của Công ty	9.587.997	9.727.296	9.727.296	
2	Chi phí khấu hao nhà làm việc/văn phòng cho thuê	390.038	390.000	390.000	
B.2	Chi phí hoạt động cho công tác Tư vấn (QLDA, TVGS...)	6.040.487	8.703.000	8.703.000	69,41%
B3	Phí chuyển tiền cổ tức HSS2 về Việt Nam	6.602.400	16.345.000	6.602.400	100%
D	Lợi nhuận				
1	Lợi nhuận trước thuế	43.230.290	100.204.037	40.405.832	106,99%
2	Tỷ lệ chia cổ tức (%)	10	20	10	100%
3	Lợi nhuận phân phối cho CĐ	36.677.145	73.354.290	36.677.145	100%

III. THẨM TRA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023 SAU KIỂM TOÁN

1. Đánh giá chung:

BKS thống nhất với các ý kiến của đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC) tại Báo cáo kiểm toán độc lập số 292/2023/BCTC-AAC ngày 15/3/2024 về báo cáo tài chính năm 2023 tại EVNI:

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty cổ phần EVN Quốc Tế tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

- Vấn đề nhấn mạnh (Kết luận của Kiểm toán độc lập không liên quan đến vấn đề cần nhấn mạnh này):

Biên bản ghi nhớ về nghiên cứu khả thi (MoU) của dự án thủy điện Sekong, thủy điện Hạ Sê san1/ Sê San 5 tại Vương quốc Campuchia và dự án thủy điện Nậm Mô 1 tại nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào không tiếp tục được gia hạn/đã hết hiệu lực. Tổng giá trị đầu tư thực tế của các dự án trên tính đến thời điểm 31/12/2023 là 40.266.466.962 đồng hiện phản ánh tại khoản mục “Chi phí xây dựng cơ bản dở dang” (Trong đó: Dự án thủy điện Sekong là 8.755.911.108 đồng; Dự án thủy điện Hạ Sê san 1/ Sê San 5 là 24.313.325.211 đồng; Dự án thủy điện Nậm Mô 1 là 7.197.230.643 đồng). Chủ tịch Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty đánh giá rằng rủi ro tổn thất đối với các chi phí đầu tư của 03 dự án nêu trên là không chắc chắn; Công ty có khả năng tìm được đối tác thích hợp để hợp tác, chuyển giao các dự án và thu được lợi ích kinh tế trong tương lai, thu hồi các chi phí đã đầu tư, thu được hiệu quả kinh tế.

- Ý kiến kiểm toán ngoại trừ: Không có

2. Một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính:

TT	Chỉ tiêu	31/12/2023	01/01/2023	Chênh lệch	
				+/-	%
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)	(5)/(4)*100%
1	Tài sản ngắn hạn	120.776.957.167	177.360.510.482	-56.583.553.315	-31,90%
2	Tài sản dài hạn	316.382.141.016	317.473.101.708	-1.090.960.692	-0,34%
3	Nợ phải trả	10.291.602.244	12.737.862.819	-2.446.260.575	-19,20%
4	Vốn chủ sở hữu	426.867.495.939	482.095.749.371	-55.228.253.432	-11,46%

Tổng tài sản/Nguồn vốn của EVNI tại thời điểm 31/12/2023 là 437,159 tỷ đồng, giảm 57,674 tỷ đồng (tương ứng giảm 11,66%) so với 01/01/2023, xuất phát từ:

+ Tài sản ngắn hạn giảm 56,583 tỷ đồng (tương ứng giảm 31,9%), vốn chủ sở hữu giảm 55,228 tỷ đồng (tương ứng giảm 11,46%): Chủ yếu do EVNI chi trả cổ tức 94,13 tỷ đồng (tương ứng với tỷ lệ 26%/CP) nhưng cổ tức nhận bằng tiền từ HLSS2 chỉ đạt 40,7 tỷ đồng (tương ứng 1,72 triệu USD, thực nhận từ khoản 2 triệu USD trừ thuế phí).

+ Tài sản dài hạn giảm 1,09 tỷ đồng (tương ứng giảm 0,34%): Do chi phí sửa chữa trụ sở làm việc EVNI đang được ghi nhận là chi phí trả trước dài hạn, phân bổ trong 3 năm (từ năm 2022).

+ Nợ phải trả giảm 2,446 tỷ đồng (tương ứng giảm 19,2%): Chủ yếu do EVNI thực hiện chi từ quỹ khen thưởng, phúc lợi và tiền lương phải trả người lao động cuối năm giảm so với đầu năm.

2. Thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước:

TT	Khoản mục chi phí	Thành tiền (đồng)
1	Năm trước chuyển sang	708.454.611
2	Phát sinh phải nộp trong kỳ	2.279.292.290
3	Số đã nộp trong kỳ	2.239.228.095
4	Số còn phải nộp cuối kỳ	748.518.806

3. Hệ số phân tích tài chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐV	Năm 2023	Năm 2022	Tăng/giảm
1	Cơ cấu tài sản				
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	72,372	64,158	8,215
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	27,628	35,842	-8,215
2	Cơ cấu nguồn vốn				
	- Nguồn vốn CSH/Tổng nguồn vốn	%	97,646	97,426	0,220
	- Nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	Lần	0,024	0,026	-0,002
3	Khả năng thanh toán				
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	11,561	13,857	-2,295
	- Khả năng thanh toán nợ đến hạn	Lần	11,751	13,942	-2,190
	- Khả năng thanh toán tổng quát	Lần	42,477	38,847	3,630
4	Hiệu quả				
	- Tỷ suất LNST/Tổng tài sản bq (ROA)	%	9,144	19,576	-10,432
	- Tỷ suất LNST/Doanh thu (ROS)	%	64,705	73,124	-8,415
	- Tỷ suất LNST/Vốn CSHbq (ROE)	%	9,375	20,750	-11,375
	- Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS)	Đồng	1.162	2.752	-1.590

Các chỉ tiêu về tài chính năm 2023 của EVNI giảm so với năm 2022 chủ yếu do cổ tức nhận bằng tiền từ HLSS2 năm 2023 là 2 triệu USD, giảm 3 triệu USD so với năm 2022 - tương đương giảm 60%.

IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ 2023 VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN DOANH NGHIỆP:

1. Kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023:

TT	Nội dung	Đã thực hiện	Chưa thực hiện	Ghi chú
1	Phân phối lợi nhuận năm 2022	X		
2	Chi trả cổ tức 2022	X		
3	Chi trả thù lao HĐQT, BKS 2022	X		

Trong đó chi tiết việc thực hiện theo Nghị quyết 01/NQ-ĐHĐCĐ ngày 23/6/2023 (NQ01) như sau:

TT	Nội dung	NQ01	Thực hiện	Đánh giá/Ghi chú
1	Thù lao HĐQT và BKS 2022	545.520.000	545.520.000	Hoàn thành
2	Thù lao HĐQT và BKS 2023	466.416.000	417.000.000	Chờ quyết toán
3	Tiền thưởng Ban điều hành	374.418.000	374.418.000	Hoàn thành
4	Chi trả cổ tức 2022	95.360.577.000	93.633.088.640	Một số cổ đông thẻ nhân chưa gửi hồ sơ thanh toán
5	Phân phối lợi nhuận các quỹ 2022	2.101.996.000	2.101.996.000	Hoàn thành

2. Công bố thông tin doanh nghiệp: EVNI đã thực hiện công bố thông tin đúng quy định của UBCKNN.

V. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024 CỦA BKS

Căn cứ kế hoạch năm 2024, BKS tiếp tục thực hiện vai trò kiểm soát theo Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động của BKS, bao gồm những nội dung chính:

- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban hàng tháng của Ban điều hành để nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty.
- Giám sát HĐQT, TGD trong việc quản lý và điều hành Công ty.
- Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính hằng năm và 06 tháng của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý và điều hành của HĐQT, TGD.
- Giám sát kiểm toán độc lập kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024.
- Giám sát hoạt động công bố thông tin của Công ty.
- Cập nhật chính sách, chế độ mới nhằm kiến nghị sửa đổi, bổ sung những vấn đề còn chưa phù hợp, giảm thiểu rủi ro trong điều hành, quản lý hoạt động của Công ty.

(Kế hoạch hoạt động năm 2024 sẽ được BKS xây dựng chi tiết sau)

VI. KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở giám sát hoạt động kinh doanh, công tác quản trị, điều hành của HĐQT, TGD và số liệu báo cáo tài chính, BKS kiến nghị Đại hội đồng cổ đông:

- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC.
- Thông qua Báo cáo của BKS về kết quả kinh doanh của EVNI; kết quả hoạt động của HĐQT, TGD; Kết quả hoạt động năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024 của BKS.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- TGD;
- Lưu VT, TKQT, BKS.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Đỗ Quang Minh

